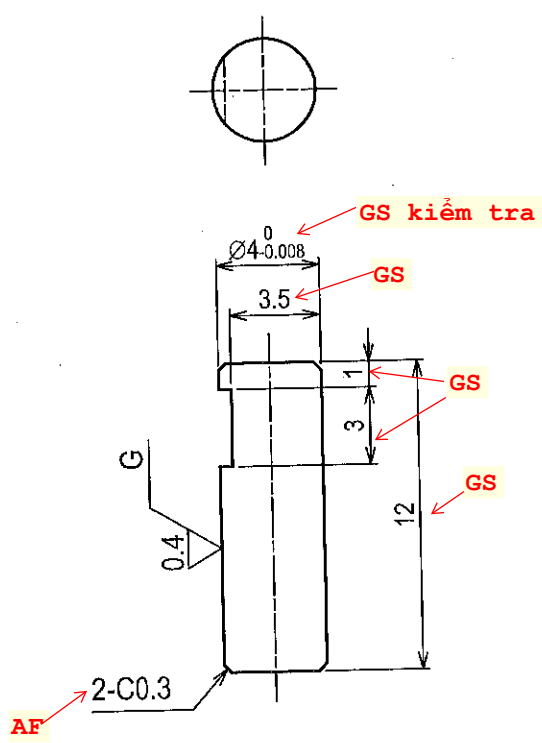


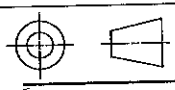
4141120517  
2015/04/01

**gắn 1/2 RS385**

REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE
Init.	2015/04/01			Nguyen Cong	Pham Thanh Tung	0.5 ≤, ≤ 6 ±0.1
△						6 <, ≤ 30 ±0.2
△						30 <, ≤ 120 ±0.3
△						120 <, ≤ 315 ±0.5
△						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED
FINISH MARKS						
3.2 / (0.4 G)						



DWN.	CHKD.	TITLE	PARTS NAME
Doan_Ngoc_Trac	Pham_Thanh_Tung	部品図 PART DRAWING	ピン PIN
QUENCH&TEMPER	SURFACE	部品図	銷
HRC 58° ~ 62°		部品図	销
MATERIAL	DATE	SCALE	DWG.No.
SKD11 S4-151	2015/04/01	4:1	R000080



MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

SNO: R000080

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: SKH51 Ø4*14	